TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2023/HS-PT
Ngày: 07/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:* Bà Trần Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2023/HSPT, ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Tăng Bảo D, do có kháng cáo bị cáo Tăng Bảo D đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2023/HSST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Tăng Bảo D**, sinh năm 1994, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã H, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn B, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1967; bị cáo có vợ và 01 con; Tiền án: ngày 09/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Thanh Ph và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Thanh Ph đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh, địa chỉ ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vào ngày 22/02/2023, Ph dùng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng Zalo với nội dung kêu Tăng Bảo D, sinh năm 1994, nơi cư trú ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh, nhờ chuyển ma túy vào cơ sở cai nghiện cho Ph thì D đồng ý. Sau đó, bị cáo D đi chợ mua hơn một ký khô cá lù đù rồi bỏ 05 tép ma túy vào bụng một con khô cá lù đù bỏ vào trong bịch nilon đem gửi cho Ph. Đến khoảng 11 giờ 30 ngày 24/02/2023, D điều khiển xe mô tô hai bánh, mang biển số 84M1 – 141.33 chạy đến nhà anh Huỳnh Thanh S, sinh năm 1989, nơi cư trú ấp A, xã H, huyện D, tỉnh Trà Vinh (anh ruột Ph) thấy Lưu Tân A, sinh năm 1999, cùng nơi cư trú đang ngồi nhậu với anh S nhưng D không nhậu mà ngồi chơi. Sau khi nhậu xong, D rủ A đem khô cá lù đù lên cho Ph tại cơ sở cai nghiện ma túy thì A đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô hai bánh, mang biển số 84M1 – 141.33 chở A cầm bịch khô có chứa ma túy đến cơ sở cai nghiện gửi cho Ph. Khi đến nơi, A đưa bịch khô cá lù đù lại cho D đem vào cơ sở cai nghiện gửi cho Ph thì cán bộ cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh, kiểm tra phát hiện bên trong bụng khô cá lù đù có 05 đoạn ống nhựa màu trắng có kích thước khác nhau được hàn kín hai đầu và bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy nên tiến hành lập biên bản và tạm giữ tang vật.

Tại kết luận giám định số 117/KL-KTHS ngày 01/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 05 (năm) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Methamphetamin; tổng khối lượng: 0,4901 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST ngày 20/9/203 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tăng Bảo D phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tăng Bảo D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

Ngoài ra bị cáo Tăng Bảo D còn phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án hình sự số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án bị cáo Tăng Bảo D phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2023, bị cáo Tăng Bảo D kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Tăng Bảo D thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã thể hiện, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo bổ sung yêu cầu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam vào ngày 06/5/2022 và được trả tự do ngày 09/9/2022 đối với Bản án số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xét xử bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích", bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới tại phiên tòa.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tranh tụng công khai tại phiên tòa. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Tăng Bảo D phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất vụ án, cấp sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo 03 năm 06 tháng tù là phù hợp, tuy nhiên cấp sơ thẩm trong quá trình tổng hợp hình phạt chưa phù hợp với quy định của pháp luật về thời hạn bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với Bản án số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xét xử bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích" xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, trong khi đó bị cáo Tăng Bảo D đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 06/5/2022 đến ngày 09/9/2022 được trả tự do. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 04 năm tù không trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam Bản án trước, thời hạn tù còn lại buộc bị cáo chấp hành là không phù hợp. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tăng Bảo D.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tăng Bảo D: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử

chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tăng Bảo D khai nhận vào ngày 22/2/2023, sau khi nhận được tin nhắn qua ứng dụng Zalo từ bị cáo Ph nhờ bị cáo chuyển ma túy vào cơ sở cai nghiện cho Ph, bị cáo D đi chợ mua cá khô rồi bỏ 05 tép ma túy vào bụng một con cá khô, sau đó đem gửi cho bị cáo Ph và bị bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bị cáo chuyển khối lượng ma túy 0,4901 gam vào cơ sở cai nghiện để thực hiện hành vi, hậu quả tính chất vụ án hết sức nghiêm trọng đối với vụ án cũng như trong việc đấu tranh tình hình trật tự ở địa phương, trong khi bị cáo đang được hưởng án treo chấp hành Bản án của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Để đáp ứng cho yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy đang gia tăng phức tạp hiện nay trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người tốt, xét thấy mức án 03 năm 06 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không đưa ra tình tiết nào đặc biệt mới để làm căn cứ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, không có căn cứ để Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tăng Bảo D, đối với yêu cầu kháng cáo được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam mà bị cáo đang chấp hành hình phạt Bản án số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" với mức hình phạt 06 tháng tù được hưởng án treo nhưng trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội mới, tổng hợp hình phạt chung theo Điều 56 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành là 04 năm tù, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm không trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước của Bản án 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị cáo về việc khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 06/5/2022 đến ngày 09/9/2022 được trả tự do.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Tăng Bảo D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tăng Bảo D về việc trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của Bản án số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tăng Bảo D về xin giảm nhẹ hình phạt.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2023/HS-ST, ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Bảo D phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tăng Bảo D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra bị cáo Tăng Bảo D còn phải chấp hành 06 tháng tù của Bản án số 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án bị cáo Tăng Bảo D phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023 và được trừ đi thời giam tạm giữ, tạm giam của Bản án 24/2022/HSST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh từ ngày 06/5/2022 đến ngày 09/9/2022.

Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Tăng Bảo D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mến